

Số: 1051/2019/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 05 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1440/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Huỳnh Minh K, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: Khu phố H, phường T, thị xã T1, tỉnh B;

Bà Đoàn Thị D, sinh năm 1991; địa chỉ thường trú: Ấp C, xã B1, huyện B2, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Huỳnh Minh K và bà Đoàn Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã T1, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 91 ngày 28/10/2015. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, sống không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Huỳnh Minh K và bà Đoàn Thị D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Ông Huỳnh Minh K và bà Đoàn Thị D xác định trong thời kỳ hôn nhân, ông K và bà D có 01 người con tên Huỳnh Ngọc Kh, sinh ngày 03/6/2016. Ông Huỳnh Minh K và bà Đoàn Thị D thống nhất: Sau khi ly hôn, bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Minh K và bà Đoàn Thị D thống nhất: Ông Khánh không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[4] Ông Huỳnh Minh K và bà Đoàn Thị D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng ông Huỳnh Minh K và bà Đoàn Thị D là trầm

trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Minh K và bà Đoàn Thị D.

- Về con chung: Bà Đoàn Thị D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Huỳnh Ngọc Kh, sinh ngày 03/6/2016.

- Về cấp dưỡng: Ông Huỳnh Minh K không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Minh K và bà Đoàn Thị D chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0036272 ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- UBND phường T, thị xã T1, tỉnh Bình Dương (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 91 ngày 28/10/2015);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tố Uyên

